| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày: 15-6-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hòa

*Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Thu Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lô Quang Thắng

Ông Dương Phong Ba

Bà Lò Thị Thúy Hà

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Ông Trịnh Ngọc Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngải Mìn S** (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 17/8/1968 tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngải Lao P (đã chết) và bà Giàng Mê L (đã chết); vợ là: Sỉ Ly H (tên gọi khác: Sỉ Lưu H), sinh năm 1970 và 06 người con: con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2021 đến ngày 27/01/2021, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Thị Thúy A, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Cà Văn N, sinh năm: 1975; địa chỉ: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

- *Người phiên dịch:* Ông Sùng A C, sinh năm 1990, địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 22/01/2021, Ngải Mìn S đi bộ từ nhà ở bản T, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên ra quán tạp hóa cách nhà khoảng 300m để mua đồ dùng gia đình. Khi quay về S gặp một người dân tộc Mông, không rõ tên, tuổi, nhà ở xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên, hỏi S có mua ma túy không, S đã đồng ý và dẫn người đàn ông đó về nhà để trao đổi mua ma túy, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tại nhà S, người đàn ông lấy trong túi đang đeo trên người ra 10 cục Heroine và 06 túi chứa các viên hồng phiến, sau khi thỏa thuận, S đồng ý mua toàn bộ số ma túy trên với giá 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) và đã trả đủ tiền. Sau đó S cất giấu số ma túy trên tại nhiều chỗ trong nhà.

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 25/01/2021, Cà Văn N (trú tại bản M1, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên) vào nhà S để hỏi mua Heroine về sử dụng. Khi S đang bán Heroine có khối lượng 0,07 gam cho N với giá 100.000 đồng thì bị Tổ công tác Công an huyện M phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Khám xét tại nhà Ngải Mìn S thu giữ: 184,22 gam Heroine và 105,68 gam Methamphetamine do S cất giấu để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng, cụ thể: thu giữ 06 cục Heroine do S cất giấu trong 01 chiếc ủng màu đen bên trái loại cao cổ dưới bao ngô trong nhà; thu giữ 01 cục Heroine gói bằng nilon màu đen được giấu ở một lỗ trên cột nhà kho; thu giữ 03 cục Heroine gói bằng nilon màu trắng giấu cùng 05 túi nilon đựng các viên hồng phiến trong một lỗ trên cột nhà kho (hai lỗ giấu ma túy trên cùng một cột cách nhau khoảng 30cm); thu giữ 01 túi hồng phiến cất giấu trên giường ngủ của gia đình S.

Tại bản Kết luận giám định số: 200/GĐ-PC09 ngày 02/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Cà Văn N gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Cà Văn N là 0,07 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 207/GĐ-PC09 ngày 04/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 10 (mười) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Ngải Mìn S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; 06 (sáu) mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Ngải Mìn S gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Ngải Mìn S gồm: 184,22 gam chất bột màu trắng; 105,68 gam viên nén màu hồng.

Cáo trạng số: 35/CT-VKS-P1 ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Ngải Mìn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Ngải Mìn S 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và Miễn án phí hình sự cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định gồm: 179,02 gam Heroine, 102,57 gam Methamphetamine; 01 chiếc ủng bên trái cao cổ màu đen; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng do S bán ma túy cho Cà Văn N mà có.

Người bào chữa cho bị cáo Ngải Mìn S hoàn toàn đồng tình với luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về tội danh, khung hình phạt áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ. Người bào chữa cho rằng nguyên nhân bị cáo phạm tội là do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội; không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngải Mìn S khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có lời bào chữa nào cho mình và nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Quá trình xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, thể hiện: Vào hồi 18 giờ 10 phút ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại gia đình mình ở bản T, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên bị cáo Ngải Mìn S đã bán trái phép 0,07 gam Heroine cho Cà Văn N và thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra, Ngải Mìn S còn có hành vi cất giấu 184,22 gam Heroine và 105,68 gam Methamphetamine trong cột nhà kho của gia đình, trong chiếc ủng giấu dưới bao ngô và dưới giường ngủ của gia đình với mục đích để bán cho người khác kiếm lời.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người liên quan; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 15 phút ngày 25/01/2021, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 25/01/2021, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định ngày 25/01/2021 và ngày 26/01/2021, Biên bản khám xét lập hồi 20 giờ 00 phút

ngày 25/01/2021; phù hợp với các Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, hành vi mua bán trái phép 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine có tổng khối lượng 289,97 gam mà bị cáo Ngải Mìn S đã thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, có tính nguy hiểm cao cho xã hội bởi số ma túy này khi được phát tán trót lọt ra ngoài xã hội sẽ làm gia tăng số người nghiện ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, khánh kiệt kinh tế của nhiều gia đình, đây cũng là một trong những là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ căn cứ khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Ngải Mìn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

Lời bào chữa của Người bào chữa về tội danh, khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

**[2] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:**

Bị cáo Ngải Mìn S không có trình độ học vấn do không được đi học, ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 1988 kết hôn với Sỉ Ly H (tên gọi khác: Sỉ Lưu H) và có 06 con; bị cáo nghiện ma túy từ năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Ngải Mìn S phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng nên cần thiết áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm giáo dục, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng.

Đề nghị của Kiểm sát viên và Người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

**[3] Về hình phạt bổ sung:**

Theo quy định khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu

chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo là làm nương, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[4] Về xử lý vật chứng:**

- Đối với vật chứng là ma túy, sau khi trích mẫu gửi giám định, còn lại 179,02 gam Heroine và 102,57 gam Methamphetamine, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc ủng cao cổ bên trái màu đen bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Cà Văn N mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

**[5] Các vấn đề khác:**

Bị cáo Ngải Mìn S khai nguồn gốc số ma túy đã bán cho Cà Văn N và bị thu giữ là mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ tên, tuổi, nhà ở tại xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên với giá 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ về người này nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Đối với Cà Văn N đã có hành vi mua của Ngải Mìn S 0,07 gam Heroine với giá 100.000 đồng vào ngày 25/01/2021 với mục đích sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra có đủ căn cứ xác định hành vi của N không cấu thành tội phạm, khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-VPHC ngày 04/02/2021 đối với Cà Văn N về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, với mức tiền phạt là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Xét thấy việc xử phạt trên là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

**[6] Về án phí:** Bị cáo Ngải Mìn S là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**[7] Về hành vi, quyết định tố tụng** của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ điểm h Khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngải Mìn S phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngải Mìn S **20 (hai mươi) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (25/01/2021).

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 179,02 gam Heroine và 102,57 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định và 01 chiếc ủng cao cổ bên trái màu đen.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của Ngải Mìn S.

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 11/5/2021).*

**3.** Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngải Mìn S.

**4.** Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Ngải Mìn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/6/2021); ông Cà Văn N có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
**(Đã ký)**

**Hoàng Thị Hòa**